TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-PT
Ngày 10 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Vĩnh Thành.
Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Thái;
Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình H, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Mầu Mai Quyên, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử phúc thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 145/2022/TLPT- HS ngày 03 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo Phan Văn Q và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2022/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1**. Phan Văn Q**, sinh ngày 12 tháng 4 năm 1995, tại Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P Trong, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề ngH: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; con ông Phan Văn M và bà Đỗ Thị H; có vợ Nguyễn Thùy A, sinh năm 1999 (Hiện đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/02/2022, (có mặt).

2. Hán Duy T, sinh ngày 21 tháng 4 năm 1995, tại Phú Thọ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 3, xã V, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề ngH: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; con ông Hán Xuân H và bà Cù Thị T; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/6/2022,(có mặt).

- *Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị:* Đỗ Văn K, Bùi Đức M, Nguyễn Thành C, Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Văn V, Mai Văn G, V Hoài N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06/02/2022, tại quán L (Kinh doanh dịch vụ ăn uống) thuộc Khu đô thị P do chị V Thị Y, sinh năm 1994, làm chủ có khoảng 60 khách đang ăn uống và nghe nhạc tại 07 bàn đứng ở sàn dưới và 09 bàn ngồi ở sàn trên (09 bàn ngồi này được đánh số từ VIP1 đến VIP9). Trong đó: Tại bàn VIP1 có Đỗ Văn K, sinh năm 2002, Nguyễn Duy H (tH gọi là H Bánh), sinh năm 1992, Nguyễn Văn Chính, sinh năm 1992, Hà Huy T, sinh năm 1995, Nguyễn Thành C, sinh năm 1992, Nguyễn Tiến H,sinh năm 1992; Tại bàn VIP3 có Hán Duy T, sinh năm 1995; Nguyễn Văn V,sinh năm 1999, Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 02/01/2006, Cầm Văn H, sinh năm 1996, Lê Hữu H, sinh năm 1990, Lò Thị T, sinh năm 2005, Tống Hà T (tên gọi khác là L), sinh năm 2003 và V Thị Thu H (tên gọi khác là H),sinh năm 2002. Khi Tống Hà T đang nghe nhạc và nhảy ở khu vực lan can phía trước bàn VIP3 và VIP2 thì K đến nhảy cùng và trêu ghẹo T. Lúc này, T, H đến nhắc nhở K nH K không nghe nên hai bên xảy ra mâu thuẫn. Sau đó, Nguyễn Duy H (ngồi cùng bàn VIP1 với K), Phan M Cường, sinh năm 2000 là nhân viên bảo vệ của quán đứng tại khu vực bàn VIP1 và Trần Xuân K, sinh năm 1994, đang ngồi tại bàn VIP7 đến can ngăn và đẩy K ra phía ngoài cửa quán không cho đánh nhau. Khi bị đẩy xuống đến cửa quán thì K cầm 01 chiếc ghế bằng sắt (loại ghế ngồi của bàn đứng) đi đến đứng tại khu vực bậc thang đi lên bàn VIP1 chửi nhau với nhóm của T. Khi hai bên đang chửi nhau thì V Văn Hà, sinh năm 2001 là bạn của K đi vào quán. Thấy K chửi nhau với nhóm của T thì Hà đi sang quán Karaoke X9 (đối diện với quán L) nói cho nhóm bạn của K đang hát tại đây gồm: Phan Văn Q,sinh năm 1995, V Hoài N, sinh ngày 15/10/2004, Bùi Đức M, sinh ngày 01/8/2004, Mai Văn G, sinh ngày 12/4/2002, Trần Ngọc L, sinh năm 1992, Nguyễn Đức H (tH gọi là H Chivas), sinh năm 1996 và một số đối tượng khác (chưa xác định được nhân thân) biết việc K đang đánh chửi nhau với nhóm của T. Sau khi nghe Hà nói vậy thì tất cả những người trên đi sang quán L để xem K bị đánh như thế nào. Khi sang đến quán L thấy K đang xô xát với nhóm của T thì C, Q, M, N, G cùng K đã dùng vỏ chai bia và cốc thủy tinh có kích thước cao 14cm, đường kính miệng cốc 08cm, đường kính đáy cốc 7,5cm lấy ở trong quán L ném về phía nhóm V, Đ, T và H. Cụ thể: Đỗ Văn K cầm 01 chiếc cốc thủy tinh và 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger bạc, loại 330ml; Phan Văn Q cầm 01 vỏ chai bia thủy tinh nhãn hiệu Tiger bạc, loại 330ml và 01 chiếc cốc thủy tinh; Bùi Đức M cầm 02 vỏ chai bia thủy tinh nhãn hiệu Tiger bạc, loại 330ml; N cầm 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger bạc, loại 330ml; G cầm 03 vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger bạc, loại 330ml (còn nguyên) đứng ở phía dưới gần cửa ra vào và Nguyễn Thành C cầm 01 vỏ chai bia thủy tinh nhãn hiệu Tiger bạc, loại 330ml đứng ở vị trí bàn Vip 1 ném về phía

nhóm T, V, Đ, H đang đứng ở bàn Vip 3. Nhóm T, V, Đ và H cũng cầm vỏ chai bia và cốc thủy tinh có kích thước cao 14cm, đường kính miệng cốc 08cm, đường kính đáy cốc 7,5cm ném về phía nhóm của K. Cụ thể: T cầm 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Heineken màu xanh, loại 330ml; H cầm 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Heineken màu xanh, loại 330ml và 01 cốc thủy tinh; V cầm 01 chiếc cốc thủy tinh và 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Heineken màu xanh, loại 330ml; Đ cầm 02 vỏ chai bia thủy tinh nhãn hiệu Heineken màu xanh, loại 330ml đứng ở vị trí bàn Víp 3, Víp 4 ném về phía những người trong nhóm của K.

Sau khi N, G cầm vỏ chai bia ném về phía nhóm của T thì N và G mỗi người cầm 01 chai bia nhãn hiệu Tiger bạc, loại 330ml còn nguyên trên mặt bàn đứng ở sàn dưới, gần cửa ra vào chạy lên cầu thang đến vị trí bàn VIP5 để đánh V đang đứng tại lan can bàn VIP4. N đi phía trước, G đi phía sau. N tiến đến đứng ở phía sau lưng bên trái của V, cách V 50 cm (lúc này V đứng hướng người phía trước xuống sân khấu), tay pH N cầm vào cổ chai bia giơ cao cách phía trên đầu V khoảng 25 cm rồi đập chai bia trúng vào đầu V làm vỡ chai bia và làm V bị tH rách da vùng đỉnh chẩm. Sau đó, N tiếp tục dùng tay pH cầm vào cổ 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Heineken màu xanh, loại 330ml ở mặt bàn VIP4, đứng ở bên tay pH của V, cách V khoảng 60 cm, N giơ vỏ chai bia lên cao cách trán V khoảng 25cm (ngang đầu bên pH V) đập ngược tay từ trái sang pH trúng vào trán bên pH của V làm vỏ chai bia bị vỡ và làm V bị tH rách da, vỡ rạn xương vùng trán pH. Thấy V bị N đánh, Đ đi đến can ngăn thì N đứng phía sau bên pH của Đ (cách Đ khoảng 45cm), tay pH N cầm 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Heineken màu xanh, loại 330ml ở trên mặt bàn VIP 4 giơ lên cao cách đầu Đ khoảng 27cm (ngang đầu Đ) đập vỏ chai bia này trúng vào đầu của Đ, làm vỏ chai bia bị vỡ và làm Đ bị tH rách da vùng đỉnh chẩm sau lệnh trái. Cùng lúc này, Đ bị một người N giới (chưa xác định được là ai) cầm 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Heineken màu xanh, loại 330ml đập trúng vùng trán đỉnh làm Đ bị tH ngã xuống sàn ở khu vực bàn VIP 3 và VIP 4 nên không ai đánh Đ nữa. V bị N đánh nên bỏ chạy về phía bàn VIP 6, thì G chạy đuổi theo để đánh V. Khi V chạy đến lan can bàn VIP 6 và ngoảnh mặt lại phía sau (nhìn về hướng bàn VIP 3) thì G đuổi kịp phía sau và cách V khoảng 70cm, G cầm 01 chai bia nhãn hiệu Tiger bạc, loại 330ml còn nguyên ở tay pH dơ lên cao cách đầu V khoảng 28cm (ngang đầu V) rồi đập chai bia này trúng vào thái dương bên trái của V làm vỡ chai bia và làm V bị tH rách da vùng thái dương trái. Sau đó, G tiếp tục lấy 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Heineken màu xanh, loại 330ml ở két bia để ở giữa bàn VIP 5 và VIP 6, G cầm vỏ chai bia này ở tay pH, đứng ở phía sau V, cách V khoảng 60cm, dơ vỏ chai bia lên cao cách đầu V khoảng 28 cm rồi đập vỏ chai bia này trúng vào đỉnh đầu V làm vỡ vỏ chai bia và làm V bị tH rách da vùng đỉnh chẩm. V bị đánh ngã ngửa ra ghế ở giữa bàn VIP 7 và VIP 8, dùng hai tay bo đầu thì G cầm cổ vỏ chai bia bị vỡ ở tay pH chọc phần vỡ của vỏ chai

bia này 02 phát về phía V, trong đó 01 phát chọc trúng vào mặt trong bắp tay trái và cẳng tay trái của V làm rách da chảy máu và 01 phát chọc trúng vào má bên trái của V làm rách da chảy máu. Sau đó, được mọi người can ngăn nên G không đánh V nữa và 02 nhóm đối tượng nêu trên cũng giải tán và cùng đưa người bị tH trong nhóm của mình đến Trung tâm y tế huyện V để sơ cứu. Tuy nhiên, khi đến Trung tâm y tế huyện V thì hai nhóm đối tượng nêu trên gặp nhau ở cổng Trung tâm y tế huyện và tiếp tục xảy ra xô xát, lúc này V bị N và C dùng chân tay đánh nH không bị tH tích gì thêm. Ngay lúc đó lực lượng bảo vệ làm việc tại Trung tâm y tế huyện V đến can ngăn nên hai bên giải tán, không xảy ra sự việc gì nữa.

Hậu quả: Nguyễn Văn V bị tH tích rách da chảy máu vùng đầu, mặt, cẳng tay trái và vỡ xương vùng trán pH được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện V, sau đó chuyển đến Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức và Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Phúc điều trị đến ngày 10/02/2022 thì ra viện; Nguyễn Tiến Đ bị tH tích rách da chảy máu vùng đầu được sơ cứu tại Trung tâm y tế huyện V, do vết tH nhẹ nên ra viện luôn và không pH điều trị ở đâu; Hán Duy T bị tH tích rách da chảy máu vùng đầu, cẳng tay pH được sơ cứu tại Trung tâm y tế huyện V, do vết tH nhẹ nên ra viện luôn và không pH điều trị ở đâu; Nguyễn Thành C bị tH tích rách da chảy máu vùng đầu, ngón cái bàn tay trái được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện V, sau đó chuyển đến Trung tâm y tế huyện Yên Lạc điều trị đến ngày 15/02/2022 thì ra viện; Mai Văn G bị tH rách da ở mắt cá chân nH do tH tích nhẹ nên G không đi khám và điều trị tại cơ sở y tế nào; Quán L bị vỡ 50 chiếc cốc bằng thủy tinh; vỡ 10 vỏ chai bia nhãn hiệu Heineken loại 330ml; vỡ 08 vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger loại 330ml và vỡ 02 chai bia nhãn hiệu Tiger loại 330ml còn nguyên; vỡ 05 tấm kính có kích thước cao 70cm, rộng 25 cm và dày 0,5cm; có 03 tấm đèn Led P10 bị bung chốt nH không hư hỏng gì; khoảng 50 khách có mặt trong quán hốt hoảng bỏ chạy ra ngoài nên quán pH dừng hoạt động.

Ngày 07/02/2022, ông Nguyễn Văn Bảy, sinh năm 1973, trú tại xã T Phú- huyện V- tỉnh Vĩnh Phúc là bố của Nguyễn Văn V đã có đơn trình báo việc V bị đánh gây tH tích nêu trên đến Cơ quan C an đề nghị giải quyết.

Ngay sau khi tiếp nhận tin báo trên, Cơ quan điều tra đã phối hợp cùng các ngành chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường và tổ chức các hoạt động điều tra theo quy định pháp luật. Quá trình khám nhiệm hiện trường đã thu giữ: Một số mảnh thủy tinh vỡ ở tại vị trí khu bàn VIP3, VIP4, VIP5, VIP6 và trên nền nhà; Chất màu nâu đỏ ở vị trí chân bàn VIP4; Mảnh gương, kính ốp tại các trụ cột đã bị vỡ.

Ngày 08/02/2022, Phan Văn Q đã giao nộp 01 đầu ghi hình camera màu trắng, nhãn hiệu KB VISION, có mã SN: 5F00932PAZ31F70, còn nguyên ổ cứng ở bên trong.Q khai nhận sau khi gây án Q đã quay lại quán L bảo nhân viên của quán đưa cho Q đầu ghi camera của quán và bảo sẽ trả lại cho quán đầu ghi khác.

Sau đó, Q đi đến tháo đầu ghi camera của quán L rồi mang lên cầu Vĩnh Thịnh vứt xuống sông Hồng với mục đích để tiêu hủy chứng cứ. Đến chiều ngày 08/02/2022, khi Cơ quan C an triệu tập Q và yêu cầu Q giao nộp lại chiếc đầu ghi camera mà Q đã tháo của quán L thì Q đã liên hệ nhờ K mua hộ cho Q chiếc đầu ghi camera có đặc điểm tương tự như chiếc đầu ghi Q lấy của quán L và một chiếc ổ cứng bị hỏng để Q giao nộp cho Cơ quan điều tra. K đồng ý rồi liên hệ hỏi mua của anh Nguyễn Trọng H- sinh năm 1990, ở thôn Hệ, xã Vĩnh Thịnh- huyện V- tỉnh Vĩnh Phúc (là người bán, lắp đặt hệ T camera an ninh) 01 chiếc đầu ghi camera và 01 chiếc ổ cứng bị hỏng theo yêu cầu của Q. Do chỉ có sẵn ổ cứng bị hỏng và không có đầu ghi có đặc điểm như yêu cầu của Q nên anh H nói sẽ tìm mua hộ cho K và Q chiếc đầu ghi, còn chiếc ổ cứng bị hỏng thì anh H cho K không lấy tiền. Sau đó, anh H đã tìm mua được cho K và Q chiếc đầu ghi camera có đặc điểm như chiếc đầu ghi của quán L với giá 1.850.000đ. Sau khi mua được đầu ghi anh H đã đưa chiếc đầu ghi cùng chiếc ổ cứng bị hỏng cho K và Q. Lúc này, Q nhờ anh H thay ổ cứng của đầu ghi cho Q. Anh H đồng ý, rồi tháo ổ cứng mới của đầu ghi ra và lắp chiếc ổ cứng bị hỏng vào, sau khi thay xong anh H đưa chiếc đầu ghi và chiếc ổ cứng mới cho Q cầm. Sau đó, Q đã mang chiếc đầu ghi đến giao nộp cho cơ quan CSĐT C an huyện V như đã nêu trên. Còn chiếc ổ cứng Q đã vứt bỏ nH không nhớ vứt ở vị trí nào.

Ngày 09/02/2022, anh Nguyễn Trọng H đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra: 01 vỏ hộp bìa cát tông có in hình nhãn hiệu KB Vision, kích thước 33x 24,0x 6,4cm (dài x rộng x cao) loại DIGITAL VIDEO RECORDER, số model là KX- A7108SD6, SIN: 6J0F82FPA22A624 bên trong có 01 nguồn cấp đầu ghi màu đen có dán giấy mã vạch: 7102640ACE19A33160A còn mới nguyên; 01 sách hướng dẫn lắp đặt, sử dụng bằng chữ nước ngoài, có 27 T; 02 tấm xốp màu trắng chống sốc đầu ghi đều có kích thước là 23,2cm x 5,5cm x 5,5cm (dài x rộng x cao). Anh H trình bày những đồ vật trên là vỏ hộp và phụ kiện của chiếc đầu ghi camera mà anh H đã mua hộ cho K và Q nH K và Q không cầm mà đưa cho anh H nhờ anh H vứt bỏ hộ.

Kết quả xác minh tH tích của Nguyễn Văn V, Nguyễn Tiến Đ, Hán Duy T, Nguyễn Thành C, Mai Văn G xác định:

1. Đối với Nguyễn Văn V:

Tại bản kết luận giám định số 31 ngày 11/02/2022, của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vỡ rạn xương chán, xếp: 08%.
- Vết tH phần mềm vùng trán pH kích thước nhỏ, xếp: 03%.
- Vết tH phần mềm má trái kích thước nhỏ, xếp: 03%.

- 03 vết tH phần mềm vùng thái dương trái kích thước nhỏ mỗi vết, xếp: 01%; 01%; 01%.

- 01 vết tH phần mềm vùng đỉnh chẩm sau kích thước nhỏ, xếp: 01%.

- 01 vết tH phần mềm 1/3 trên mặt trong cẳng tay trái, kích thước nhỏ, xếp: 01%.

- 03 vết tH phần mềm mặt trong cánh tay trái đã khâu, mỗi vết xếp: 01%; 01%; 01%.

- 02 vết sước da mặt trong cánh tay trái hiện tại chưa đánh giá được mức độ tổn tH.

Cơ chế hình thành vết tH: Các tH tích mô tả trên có thể do vật tày có cạnh gây nên.

Hiện tại nạn nhân đang điều trị các tổn tH khi nào ra viện ổn định, giám định bổ sung.

2. Tỷ lệ tổn tH cơ thể do tH tích gây nên ở thời điểm hiện tại là:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể xếp: 20% (Hai mươi phần trăm). Theo pH pháp cộng tại Thông tư.

Tại bản kết luận giám định bổ sung pháp y về tH tích số 215/TgT ngày 24/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vỡ rạn xương trán pH, xếp: 08%.

- Sẹo vết tH phần mềm vùng trán pH kích thước nhỏ, xếp: 03%.

- 03 sẹo vết tH phần mềm vùng thái dương trái kích thước nhỏ mỗi vế,t xếp: 01%; 01%; 01%.

- Sẹo vết tH phần mềm vùng đỉnh chẩm sau kích thước nhỏ, xếp: 01%.

- Sẹo vết tH phần mềm vùng má trái cách mép trái về phía sau 4cm kích thước nhỏ, xếp: 03%.

- 05 sẹo vết tH phần mềm mặt trong cánh tay trái gồm:

+ 02 sẹo vết tH phần mềm 1/3 trên mặt sau trong cánh tay trái, kích thước nhỏ mỗi vết xếp: 01%; 01%.

+ 02 sẹo vết tH phần mềm ở 1/3 trên mặt trước trong cánh tay trái, kích thước nhỏ mỗi vết xếp: 01%; 01%.

+ 01 sẹo vết tH phần mềm ở 1/3 giữa mặt trước trong cánh tay trái, kích thước nhỏ, xếp: 01%.

- Sẹo vết tH phần mềm 1/3 dưới mặt sau G khớp khuỷu tay trái, kích thước nhỏ, xếp: 01%.

- Sẹo vết tH phần mềm 1/3 trên mặt trong cẳng tay trái, kích thước nhỏ, xếp: 01%.

- Cơ chế hình thành vết tH: Các tH tích đã mô tả trên có thể do vật tày có cạnh gây nên.

2. Tỷ lệ tổn tH cơ thể do tH tích gây nên ở thời điểm hện tại là:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể xếp: 22% (Hai mươi hai phần trăm). Theo pH pháp cộng tại thông tư.

2. Đối với Nguyễn Tiến Đ:

Tại bản kết luận giám định số 32/TgT ngày 11/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết tH phần mềm vùng đỉnh chẩm sau lệnh trái kích thước nhỏ, xếp: 01%.
- Vết tH phần mềm vùng trán đỉnh bên pH kích thước nhỏ, xếp: 01%.

Cơ chế hình thành vết tH: Các tH tích mô tả trên có thể do vật tày có cạnh gây nên.

Hiện tại nạn nhân đang điều trị các tổn tH khi nào ra viện ổn định, giám định bổ sung.

2. Tỷ lệ tổn tH cơ thể do tH tích gây nên ở thời điểm hiện tại là:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể xếp: 02% (Hai phần trăm). Theo pH pháp cộng tại Thông tư.

Tại bản kết luận giám định bổ sung pháp y về tH tích số 214/TgT ngày 23/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết tH phần mềm vùng đỉnh chẩm sau lệnh trái kích thước nhỏ, xếp: 01%.
- Sẹo vết tH phần mềm vùng trán đỉnh bên pH kích thước nhỏ, xếp: 01%.

2. Tỷ lệ tổn tH cơ thể do tH tích gây nên ở thời điểm hện tại là:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể xếp: 02% (Hai phần trăm). Theo pH pháp cộng tại thông tư.

Ngày 10/02/2022, Nguyễn Tiến Đ có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với những người đã gây tH tích cho mình.

3. Đối với Hán Duy T:

Tại bản kết luận giám định số 213/TgT ngày 22/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết tH phần mềm vùng chẩm sau lệch trái kích thước nhỏ xếp: 01%.

- Sẹo vết tH phần mềm 1/3 mặt trước cẳng tay pH kích thước nhỏ xếp: 01%.

- Cơ chế hình thành vết tH: Các tH tích đã mô tả trên là do vật tày có cạnh gây nên.

2. Tỷ lệ tổn tH cơ thể do tH tích gây nên ở thời điểm hện tại là:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể xếp: 02% (Hai phần trăm). Theo pH pháp cộng tại thông tư.

4. Đối với Nguyễn Thành C:

Tại bản kết luận giám định số 30/TgT ngày 11/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết tH phần mềm vùng đỉnh đầu bên trái kích thước nhỏ, xếp: 01%.

- Vết tH phần mềm vùng đỉnh chẩm sau bên pH kích thước nhỏ, xếp: 01%.

- 02 vết tH phần mềm mặt trước ngoài lòng đốt I, ngón I bàn tay trái kích thước nhỏ mỗi vết, xếp: 01%; 01%.

Cơ chế hình thành vết tH: Các tH tích đã mô tả trên có thể là do vật tày có cạnh gây nên.

Hiện tại bệnh nhân đang điều trị các tổn tH, khi nào ra viện ổn định giám định bổ sung.

2. Tỷ lệ tổn tH cơ thể do tH tích gây nên ở thời điểm hiện tại là:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 Quy định tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể xếp: 04% (Ba phần trăm). Theo pH pháp cộng tại thông tư.

Tại bản kết luận giám định bổ sung pháp y về tH tích số 61/TgT ngày 14/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết tH phần mềm vùng đỉnh đầu bên trái kích thước nhỏ, xếp: 01%.

- Sẹo vết tH phần mềm vùng đỉnh chẩm sau bên pH kích thước nhỏ, xếp: 01%.

- 02 vết tH phần mềm mặt trước ngoài lòng đốt 1, ngón I bàn tay trái kích thước nhỏ mỗi vết xếp: 01%; 01%.

2. Tỷ lệ tổn tH cơ thể do tH tích gây nên ở thời điểm hiện tại là:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể xếp: 04% (Bốn phần trăm). Theo pH pháp cộng tại thông tư.

5. Đối với Mai Văn G:

Tại bản kết luận giám định số 60/TgT ngày 14/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết tH phần mềm mắt cá trong chân pH kích thước nhỏ xếp 01%

- Cơ chế hình thành vết tH: TH tích đã mô tả trên có thể là do vật tày gây nên.

2. Tỷ lệ tổn tH cơ thể do tH tích gây nên ở thời điểm hiện tại là:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 quy định tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể sử dụng trong Giám định Pháp y, Pháp y tâm thần, tổng tỷ lệ phần trăm tổn tH cơ thể xếp: 01% (Một phần trăm).

Cơ quan điều tra đã thông báo nội dung các bản kết luận giám định nêu trên cho Nguyễn Thành C, Nguyễn Văn V, Nguyễn Tiến Đ, Hán Duy T, Mai Văn G và V Hoài N biết. Sau khi được thông báo C, V, Đ, T, G và N đều đồng ý và không có ý kiến, thắc mắc gì.

Ngày 04/7/2022, Cơ quan CSĐT C an huyện V đã có C văn số 450/CV-CQĐT đề nghị Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc phối hợp cung cấp nội dung sau: *Với tH tích thực tế trên cơ thể của Nguyễn Tiến Đ, Hán Duy T, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thành C như mô tả ở trên có pH là vùng trọng yếu trên cơ thể không? Nếu không được cấp cứu kịp thời thì có thể dẫn đến tử vong không? Nếu có thể dẫn đến tử vong thì trong khoảng thời gian bao lâu sẽ bị tử vong và nguyên nhân gây tử vong là gì?*

Ngày 05/7/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc đã có C văn số 29/PY-GĐTH trả lời C văn số 450/CV-CQĐT, với nội dung:

- Với tH tích thực tế trên cơ thể của Nguyễn Tiến Đ, Hán Duy T, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thành C như đã mô tả trong các kết luận số 30, 31, 32, 213 *và kết luận giám định bổ sung tH tích số* 61, 214, 215 *thì các tH tích ở vùng đầu là vùng trọng yếu.*

- Nếu không cấp cứu kịp thời thì các tH tích vùng đầu của Nguyễn Tiến Đ, Hán Duy T, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thành C khó có thể nguy hiểm đến tính mạng, vì đều là các vết tH phần mềm không dập vỡ xương sọ, tổn tH tổ chức nội sọ và các mạch máu lớn.

- Riêng trường hợp tH tích vùng đầu của Nguyễn Văn V dẫn đến vỡ rạn xương trán, nếu không được cấp cứu kịp thời khó có thể dẫn đến tử vong, vì tH tích chỉ dẫn đến rạn vỡ xương trán, khó gây tổn tH nội sọ và mạch máu lớn.

Ngày 09/02/2022, Cơ quan CSĐT C an huyện V ra Quyết định trưng cầu giám định số 77 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số và điện tử đối với 01 đầu ghi hình camera màu trắng, nhãn hiệu KB

VISION, có mã SN: 5F00932PAZ31F70, còn nguyên ổ cứng ở bên trong thu giữ của Phan Văn Q.

Ngày 14/02/2022, phòng Kỹ thuật hình sự C an tỉnh Vĩnh Phúc đã có Thông báo từ chối giám định số 31/TB-KTHS, theo đó kết luận:

Không K phục, trích xuất được dữ liệu trên ổ cứng nhãn hiệu Toshiba, loại 500Gb, số S/N: Z6S0W0AASX13 gắn trong đầu ghi camera an ninh nhãn hiệu KB Vision, màu trắng, 08 kênh, số PN: 1.0.01.01.13598#0008 gửi giám định. Lý do: Ổ cứng không hoạt động nên không kết nối được với các thiết bị K phục, trích xuất dữ liệu hiện có của Phòng kỹ thuật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 64/2022/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn K, Phan Văn Q, Bùi Đức M, Nguyễn Thành C, Hán Duy T, Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Văn V phạm tội "Gây rối trật tự C cộng" bị cáo Mai Văn G, V Hoài N phạm tội "Cố ý gây tH tích".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phan Văn Q 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 13/2/2022).

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Hán Duy T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định xử phạt Đỗ Văn K 02 (Hai) năm 09 (chín) tháng tù, tổng hợp với 01 năm 06 tháng tù của bản án số 67/2019/HSST ngày 04/12/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, buộc bị cáo pH chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù; Nguyễn Văn V 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù; Nguyễn Thành C 02 (Hai) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng; Bùi Đức M 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng; Nguyễn Tiến Đ 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm 04 (bốn) tháng; V Hoài N 02 (Hai) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm 06 (sáu) tháng; Mai Văn G 02 (Hai) năm 02 (hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm 04 (bốn) tháng; Bản án còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 25/9/2022 bị cáo Hán Duy T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 01/10/2022 bị cáo Phan Văn Q có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc phát biểu quan điểm:

- Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Văn Q và Hán Duy T giữ nguyên bản án sơ thẩm số 64/2022/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc về phần hình phạt đối với các bị cáo.

- Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt:

+Bị cáo Phan Văn Q 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 13/2/2022).

+ Bị cáo Hán Duy T 02 (Hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày17/6/2022).

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai, lời nhận tội của các bị cáo Phan Văn Q và Hán Duy T, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tranh tụng tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 06/02/2022, tại quán L ở xã Thượng Trưng, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, do mâu thuẫn với nhau nên nhóm Đỗ Văn K, Phan Văn Q, Bùi Đức M, V Hoài N, Nguyễn Thành C, Mai Văn G và nhóm Hán Duy T, Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Văn V và Cầm Văn H đã có hành vi sử dụng chai bia và cốc thủy tinh (là hung khí) của quán L ném nhau. Cụ thể: Đỗ Văn K cầm 01 chiếc cốc thủy tinh và 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger bạc, loại 330ml; Phan Văn Q cầm 01 vỏ chai bia thủy tinh nhãn hiệu Tiger bạc, loại 330ml và 01 chiếc cốc thủy tinh; Bùi Đức M cầm 02 vỏ chai bia thủy tinh nhãn hiệu Tiger bạc, loại 330ml; N cầm 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger bạc, loại 330ml; G cầm 03 vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger bạc, loại 330ml và Nguyễn Thành C cầm 01 vỏ chai bia thủy tinh nhãn hiệu Tiger bạc, loại 330ml ném về phía nhóm T, V, Đ và H. T cầm 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Heineken màu xanh, loại 330ml; H cầm 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Heineken màu xanh, loại 330ml và 01 cốc thủy tinh; V cầm 01 chiếc cốc thủy tinh và 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Heineken màu xanh, loại 330ml; Đ cầm 02 vỏ chai bia thủy

tinh nhãn hiệu Heineken màu xanh, loại 330ml đứng ở vị trí bàn Vip 3, Vip 4 ném lại về phía những người trong nhóm của K.

Quá trình 02 nhóm ném nhau thì N đã cầm 01 chai bia nhãn hiệu Tiger bạc, loại 330ml còn nguyên và 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Heineken màu xanh, loại 330ml đập vào đầu V gây tH tích cho V; sau khi đánh V thì N tiếp tục dùng 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Heineken màu xanh, loại 330ml đập vào đầu Đ, gây tH tích cho Đ. G cầm 01 chai bia nhãn hiệu Tiger bạc, loại 330ml còn nguyên và 01 vỏ chai bia nhãn hiệu Heineken màu xanh, loại 330ml đập vào đầu V và dùng 01 vỏ chai bia hiệu Heineken bị vỡ chọc vào tay và má V, gây tH tích cho V.

Hậu quả: C bị tổn tH cơ thể 04%, V tổn tH cơ thể 22%, Đ bị tổn tH cơ thể 02%; T bị tổn tH cơ thể 02%; G bị tổn tH cơ thể 01%; Quán L bị vỡ 50 chiếc cốc bằng thủy tinh; 10 vỏ chai bia nhãn hiệu Heineken loại 330ml, 08 vỏ chai bia nhãn hiệu Tiger loại 330ml; 02 chai bia nhãn hiệu Tiger loại 330ml còn nguyên và 05 tấm kính có kích thước cao 70cm, rộng 25 cm và dày 0,5cm. Tổng giá trị thiệt hại là 1.240.000 đồng; khoảng 50 khách có mặt trong quán hốt hoảng bỏ chạy ra ngoài nên quán L pH dừng hoạt động, không thanh toán hóa đơn cho khách hàng dẫn đến thiệt hại số tiền là 1.920.000 đồng (Một triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng).

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Đỗ Văn K, Phan Văn Q, Bùi Đức M, Nguyễn Thành C, Hán Duy T, Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Văn V và Cầm Văn H về tội "Gây rối trật tự C cộng" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự và xét xử các bị cáo Mai Văn G, Nguyễn Hoài N về tội "Cố ý gây tH tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Q và T cũng thừa nhận hành vi phạm tội và xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội " Gây rối trật tự C cộng" là không oan, sai.

[3] Xét kháng cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Q và T thì thấy: Trước khi phạm tội các bị cáo có nhân thân tốt, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nH các bị cáo tham gia vụ án với vai trò tích cực ngay từ đầu, sau khi sự việc xảy ra bị cáo T không chấp hành giấy triệu tập của cơ quan điều tra, bỏ đi khỏi địa pH không khai báo, còn bị cáo Q có hành vi tháo đầu ghi camera của quán L rồi mang lên cầu Vĩnh Thịnh vứt xuống sông Hồng với mục đích để che giấu hành vi gây rối trật tự C cộng của mình. Đến chiều ngày 08/02/2022, khi Cơ quan C an triệu tập Q và yêu cầu Q giao nộp lại chiếc đầu ghi camera mà Q đã tháo của quán L thì Q đã liên hệ nhờ K mua hộ cho Q chiếc đầu ghi camera có đặc điểm tương tự như chiếc đầu ghi Q lấy của quán L và một chiếc ổ cứng bị hỏng để Q giao nộp cho Cơ quan điều tra. Các hành vi của bị cáo T, bị cáo Q gây khó khăn cho cơ quan điều tra, gây dư luận rất xấu trong quần chúng nhân dân. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã "thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải" nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho các bị cáo. Toà án cấp sơ thẩm xử phạt Q và T mỗi bị cáo 02 năm 03 tháng tù là phù hợp tính chất, vai trò, mức độ tội phạm do bị cáo gây ra, đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo không xuất trình thêm được tài liệu, chứng cứ nào mới về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[4] Quan điểm đề xuất về việc giải quyết vụ án của Kiểm sát viên là phù hợp quan điểm Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo Q, T không được chấp nhận nên các bị cáo pH chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phan Văn Q và Hán Duy T. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 64/2022/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc về phần hình phạt đối với các bị cáo Phan Văn Q và Hán Duy T.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Phan Văn Q 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Gây rối trật tự C cộng", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 13/2/2022.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Hán Duy T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Gây rối trật tự C cộng", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 17/6/2022.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban tH vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Phan Văn Q và Hán Duy T mỗi bị cáo pH nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Thái **Nguyễn Thị Mỹ Hạnh** **Nguyễn Vĩnh Thành**

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Trại tạm giam C an tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện V;
- VKS huyện V;
- C an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo Q + bị cáo T;
- Lưu hồ sơ, Tòa HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Vĩnh Thành